



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 258972

VEWL#: _____

I-171: Y NO

EXIT VISÁ #: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: 16

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THIET
Last Middle First

Current Address: 40-3 Khu 1 Thuan Bang Son - Hien Nhon - Binh Dinh

Date of Birth: 03-28-1951 Place of Birth: Binh Dinh

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-16-75 To 11-24-1982
Years: 07 Months: 06 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

GENERAL ASSOCIATION OF
FORMER POLITICAL PRISONERS OF VIETNAMESE COMMUNIST
TỔNG HỘI CỰU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM
P.O. BOX 1953, GARDEN GROVE, CA 92642 • TEL: (714) 894-4138

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM
Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị
(Two Copies)

(258972)
IV. # 258972
VEWL. #
1171: V N
HO 16

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education Camps in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang ở, giam cầm trong các Trại Cải Tạo ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có:

1. Name (Family name, middle, first): NGUYỄN THIẾT
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
2. Sex: NAM DOB: 20/3/1953 Place of birth: Bông Sơn, Hoà Ninh, Bình Định
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit: Thiếu úy, Nha tá ban 3 huấn luyện, Tiểu đoàn B7 Quảng Ngãi
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B. ARREST

(Giam giữ)

1. Date and place of Arrest: 16.5.1975 Saigon
(Ngày và địa điểm bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Thủ Đức (Biên Hòa), Tân Lập (Vĩnh Phú)
(Tên địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: 24.11.1982
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: 1 vợ, 1 con
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children: Nguyễn Thị Xà 1960
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
Nguyễn Kinh Luân (1987)

3. Address of family: Tổ 3, Khóm 1, Thị trấn Bông Sơn, Hoà Ninh, Bình Định
(Địa chỉ gia đình)

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: NGUYỄN THIẾT Occupation: Lái xe ôm
(Họ và tên) (Nghề nghiệp)
2. Address and phone number: Quốc lộ số 1, Thị trấn Bông Sơn, Hoà Ninh, Bình Định
(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee:
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA:
(Tình trạng cư trú)

Permanent Resident ☐

U.S. Citizen ☐

5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đường sự không?)

Yes ☐ No ☐

Date:
(Ngày, tháng, năm)

Signature of Applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)
(Certificate of Release)

TỔNG HỘI CỰU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

ASSOCIATION OF FORMER POLITICAL PRISONERS OF COMMUNIST VIET NAM
A CALIFORNIA NON-PROFIT CORPORATION 138287-A501(C)(3) ORGANISATION 9581168029

P.O. BOX 635, WESTMINSTER, CALIFORNIA 92684-635
TELEPHONE: (714) 894-4136

HỘI ĐỒNG
PHỐI HỢP TRUNG ƯƠNG.
O O
NGUYỄN HỮU
NGUYỄN HỮU QUÝ
NGUYỄN VĂN VÂN
HUỠNH CÔNG ANH
PHAN HUY THẠNH
PHẠM QUỐC DUNG
ĐẠO VĂN BÌNH
THIÊN NHƯ HUỠNH
PHẠM HUY DƯỢC

U.S.A. Ngày 12-8-89.

T H O N G - B Á O

Của

TỔNG HỘI CỰU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

- * Sau nhiều năm vận-dộng đề đòi hỏi giải quyết tình trạng định cư của Tù Nhân Chính-Trị/CS. và gia-đình.
- * Bản Thỏa-hiệp đã được ký kết giữa Thủ-trưởng Ngoại-giao Hoa-kỳ ông ROBERT L. FUNSET và Thủ-trưởng Việt cộng Vũ-Huân ngày 30 tháng 7 năm 1989, đồng ý cho tù nhân chính trị cộng sản Việt-nam và gia đình được định cư tại Hoa-kỳ, đợt đầu tiên sẽ khởi sự vào tháng 10, 1989.
- * Trước những kết quả như trên, dự luận Cộng-đồng Việt-nam trên khắp Thế-giới rất quan tâm về vấn đề này.
- * Vì vậy Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Cộng Sản Việt Nam mong mỗi Quý đồng-hướng có thân nhân là TNCTCSVN. hãy liên lạc gặp với Tổng-Hội theo Điện-thoại số (714) 894-4136, để Tổng-Hội sẽ giúp đỡ xúc-tiến những thủ tục cần-thiết cho việc định cư của tù nhân chính trị/cs và gia-đình.
- * Mọi dịch vụ trên Quý đồng-hướng sẽ không phải trả một khoản lệ phí nào..

Sao Kính Gửi:

-Quý-vị Cơ-quan Báo-chí
và Truyền thông
"Để xin được phổ biến rộng rãi"

- Khu Hội Cựu TNCTCSVN.Nam Cali.
- Khu Hội Cựu TNCTCSVN.Nhĩ Cali.
- Khu Hội Cựu TNCTCSVN.Texas
- "nhà nhà hiền Công-đồng Địa-phương"

Trần Trọng

TM. HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị/CSVN.


Nguyễn Hữu

Triệu Liên

0557

BỘ NỘI VỤ
Trại Tân lập
Số H.68.GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành ~~án văn~~, quyết định tha số 175 ngày 10 tháng 9 năm 1982
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Thiết Sinh năm 19 51

Các tên gọi khác

Nơi sinh Nghĩa bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Bồng sơn, Hoài nhơn, Nghĩa bình

Can tội Thiếu kỷ, phụ tá ban 3

Bị bắt ngày 16/4/75 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Bồng sơn, Hoài nhơn, Nghĩa bình

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã xác định rõ tội lỗi của bản thân em tận chịu sự giải
tao chưa có biểu hiện gì lớn

Lao động, đảm bảo ngày công và số khoán trại giao
Học tập, các mặt tham gia gần. Nội qui chưa có sai phạm
gì s-lớn xảy ra.

Thường xếp loại cải tạo trung bình, khá

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã:

Trước ngày tháng năm 19

Lần tay, ngón tay phải
Của Nguyễn Thiết
Đanh búa số 7787
Lập tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày cấp 14 năm 1982
thị



Nguyễn Thiết

Thiếu tá Trần Văn Chiêu

QUESTIONNAIRE OF EX. POLITICAL PRISONER IN VIỆT NAM.

I. BASIC INFORMATION APPLICANT IN VIỆT NAM.

1. Full name of ex prisoner: NGUYỄN THIẾT
2. Date and place of birth: 28. 3. 1951
Thôn An-dông, xã Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn,
tỉnh Bình Định.
3. Position: } Thiệu uý, phụ tá ban 3 hành
4. Rank: } quân tước đoàn.
5. Military serial number: } 71/143647.
- Military service certificate: }
- Unit: Tiểu đoàn 137 trực khu Quảng Ngãi.
6. Month, day, year arrested: 16. 5. 1975
7. Month, day of camp: 7 years and 6 months
8. Date and release certificate: 24. 11. 1982
9. present mailing address of ex political prisoner: 89 quốc lộ số 1,
Thị trấn Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định
10. Current address: Tổ 3, Khóm I,
Thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh
Bình Định.

II. LIST OF FULL NAME (Date and place of birth ex prisoner immediate family and father.

Name	Date and place	sex	Relation ship
NGUYỄN THỊ XA	1960 Bình Định	Female	Wife
Nguyễn Kinh Liên	1987 Bình Định	male	Son

COMPLETE FAMILY LISTING

NAME

ADDRESS

- Father : Nguyễn Diên dead
- Mother : Thinh Thi Biet dead

III Relative out side of VN

NO

Bình Định, March, 16th 1991

Respect full to : EMBASSY OF THE UNITED
STATES OF AMERICA

(Bangkok - Thailand)
(orderly Departure program
panjakhum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand)

Subject : Request for immigration to the
USA under the Orderly Departure
program (HO)

Dear Sir,

I undersigned am : NGUYỄN THIẾT
Date and place of birth : March 28th 1951
Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định

Nationality : Việt Nam

Sex : male

Family status : married

Home address : tổ 3, khố I, thị trấn
Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định

mailing address : 89 quốc lộ số 1
thị trấn Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định

Education : 12/12 Form.

- Before April 30, 1975 :
Rank } thiếu úy, phụ tá ban 3
occupation } hành quân, trực đoàn 137
unit } trực khu Quang Ngai.
Reference }
- After April 30 1975:
Reeducated in detention camp from 16.5.
1975

Released from camp: Tân Lập, Tỉnh
Vĩnh Phú, North Vietnam:

24. 11. 1982.

due to

Tôi

Là
m
th

(v
R

Nay

đũa

Voi

ng

th

n

tôi

Cau

Tôi đã nhận
của tôi

Bangkok

IV: 2

Tính
m:

ĐỒN XIN THỈNH NGUYỄN

TÔI, NGUYỄN THIẾT

Là tư chính trị, Cải tạo tại
miền Bắc Việt; tại tỉnh Vĩnh Phú,
thời gian cải tạo: 7 năm, 6 tháng.

(vào tù 16.5.1975
Ra tù: 24.11.1982)

Nay xin hỏi giúp đỡ, sớm
được sang định cư tại Hoa Kỳ,
vì không ai bà con ở nước
ngoài, đơn thân. Xin hỏi can
thiệp, tạo điều kiện dễ dàng,
nhánh hồng bảo trợ gia đình
tôi khi đến đất Hoa Kỳ.
Tôi và gia đình thành tâm
cam ơn hỏi đáp.

Nguyễn Thiết.

Tôi là nhân số I.V.
của tòa đại sứ Hoa Kỳ tại
Bangkok - Thái Lan.

IV: 258972

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 60388 / 90 BC₁

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN THỊ XA

Ngày sinh *Date of birth*

1964

Nơi sinh *Place of birth*

Bình Định

Chỗ ở *Domicile*

Bình Định

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

16. 8. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 16 tháng 8 năm 1990
Issued at on



Trần Văn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name
Nguyễn Kim Luân

Ngày sinh Date of birth
1986

Nơi sinh Place of birth
Binh Dinh

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

3

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 60388 XC

Cấp cho

Nguyễn Thị Xá

Cấp cho

Mặt trẻ em

Đến nay

HỢP CHỒNG QUỐC HOA KỲ

Quê gốc ở

Tân Sơn Nhất

Lệnh ngày

Số 02/1991

Hà Nội, ngày

16 tháng 8 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 60386/90 DC₁

Họ và tên Full name

NGUYỄN THIẾT

Ngày sinh Date of birth

1951.

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Bình Định

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

16. 8. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 16 tháng 8 năm 1990
Issued at on



Trần Văn

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

HS 60386. XC

Cấp cho: Nguyễn ThietCông với: học emĐến nước: HỢP CHỒNG QUỐC HOA KỲGian cấp khẩu: Trần Văn NhậtTrước ngày: 16. 02. 1991Hà Nội, ngày 16 tháng 2 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trần Văn

From - NGUYỄN THIẾT

89 quốc lộ 1, Thị trấn
Bông Sơn, Hoài Nhơn,
tỉnh Bình Định.

IV. 258972

(Bangkok - THAILAND)

To :

HỘI TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT
NAM

P.O. Box 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635

TELEPHONE

U.S.A.